TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 611/2017/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày01tháng 12 năm 2017*

.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số:711/2017/TLST-HNGĐ ngày 27tháng10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 14, phường T, Thành phố T, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Ngô Đức T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 14, phường T, Thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54,Điều 55, Điều 58,Điều 81,Điều 82, Điều 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày23 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày23 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:Chị Hoàng Thị H và anh Ngô Đức T.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Ngô Đức Tđều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Ngô Thị Trà M, sinh ngày 26/7/2009; Ngô Đức H, sinh ngày 26/8/2012. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Ngô Thị Trà M, Ngô Đức H cho đến khi hai con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết

- Về tài sản chung, Nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005648 ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-UBND P.T,TPTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải